TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HSST
Ngày: 23-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Thành Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đang.

2. Bà Vũ Thị Hải Vân.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Quỳnh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn Ch, sinh ngày 24/3/1990, tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Q và bà Ngô Thị B; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (Có mặt).

2. Đinh Xuân T, sinh ngày 06/10/1986, tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn B và bà Bùi Thị N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chị Ngô Thị Q, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- Bà Bùi Thị N, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- Chị Phan Thị D, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn Q, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Ông Đinh Văn V (vắng mặt).

+ Ông Phan Thế M (vắng mặt).

- *Người chứng kiến:* Ông Phan Văn Đ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng pháo nổ vào dịp tết nguyên đán 2019 nên Đinh Văn Ch vào mạng xã hội Facebook tìm kiếm và trao đổi, thống nhất với người sử dụng tài khoản tên "Nana Tiên Thảo" mua 04 bệ pháo 49 quả với giá mỗi bệ là 525.000 đồng, tổng tiền là 2.100.000 đồng rồi hẹn thực hiện việc mua bán pháo tại khu vực Nhà văn hóa thành phố Tam Điệp. Sau khi đặt mua pháo xong, Ch rủ anh họ là Đinh Xuân T đi mua pháo cùng; T đồng ý. Khoảng 13 giờ ngày 11/12/2018, Chung điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, màu đen, BKS 35K1-013.19 đến trước cửa Nhà văn hóa thành phố Tam Điệp. Tại đây, Ch nói với T về việc đặt mua được 04 bệ pháo và rủ T chia nhau mỗi người một nửa số pháo mua được, Ch sẽ trả tiền mua pháo trước còn T trả tiền cho Ch sau; T đồng ý. Sau đó, Ch gọi điện và cùng T gặp một người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ) như đã hẹn, Ch đưa cho người này 2.100.000 đồng. Người đàn ông nói chỉ một người đi theo lấy pháo thì T bảo Ch để T đi; Ch đồng ý và đứng trên vỉa hè phía trước cửa Nhà văn hóa thành phố Tam Điệp đợi. Còn T điều khiển xe mô tô BKS 35K1-013.19 đi đến ngõ 38, tổ dân phố 5, phường Trung Sơn, TP. Tam Điệp thì người này chỉ cho T vị trí để 01 thùng đựng pháo bằng bìa caton màu vàng, hai đầu được bọc nilon mầu trắng ở lề đường bên trái theo hướng đi rồi bỏ đi. T quay đầu xe lại và bê thùng đựng pháo bỏ lên giá để đồ ở giữa xe rồi lên xe mô tô định nổ máy đi đón Ch. Đúng lúc này khoảng 14 giờ cùng ngày, T gặp tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp phối hợp với Công an phường Trung Sơn đang đi tuần tra đến, yêu cầu kiểm tra đối với T; T khai tên tuổi, nơi cư trú và khai nhận bên trong thùng bìa caton có pháo do T và Đinh Văn Ch mua để chia nhau mang về để đốt, hiện Ch đang đứng đợi T ở khu vực vỉa hè phía trước cửa Nhà văn hóa thành phố Tam Điệp. Tổ công tác thu giữ và mở kiểm tra 01 thùng bìa caton, bên trong có 04 khối hình hộp chữ nhật, đều đo được kích thước (17,5x12x17,5)cm và mặt trên đều được bọc nilon màu vàng, mặt dưới bọc nilon màu nâu, 04 mặt

bên bọc giấy in hoa văn nhiều màu sắc, có nhiều chữ nước ngoài; ngoài ra trong thùng bìa caton còn có 01 chiếc áo dài tay màu nâu đã cũ bẩn, 01 mảnh vải rèm đã cũ rách màu vàng cam. Sau đó, tổ công tác đo kích thước thùng bìa caton là (28x27,5x37)cm rồi tiến hành niêm phong. Tổ công tác còn kiểm tra, tạm giữ của Tuấn 01 xe mô tô BKS 35K1-013.19, trong cốp xe có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 018363, 01 sổ hộ khẩu số 430260597 đều tên Phan Thị D; 01 điện thoại PHILIPS, màu đen, kèm 01 sim Viettel số thuê bao 0962739009. Cùng lúc này, tổ công tác đến khu vực vỉa hè phía trước cửa Nhà văn hóa thành phố Tam Điệp triệu tập Đinh Văn Ch về trụ sở Công an thành phố Tam Điệp để làm việc; quá trình làm việc Ch tự nguyện giao nộp 01 điện thoại SAMSUNG GALAXY J2 PRIME, màu vàng kèm 01 sim Viettel số thuê bao 0989419048.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành trưng cầu giám định đối với số pháo thu giữ của Đinh Xuân T và Đinh Văn Ch (các mẫu M1, M2, M3, M4). Tại bản kết luận giám định số: 11/KLGĐ-PC09-ChN ngày 19/12/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

"Các mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3 và M4 là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (bên trong có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ)".

Khối lượng các mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1 là 1,778kg; M2 là 1,823kg; M3 là 1,769kg; M4 là 1,802kg. Tổng khối lượng các mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1; M2; M3 và M4 là 7,172kg."

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSTĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình truy tố các bị cáo Đinh Văn Ch và Đinh Xuân T về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại điện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn Ch và Đinh Xuân T phạm tội "Tàng trữ hàng cấm", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Đinh Văn Ch, Đinh Xuân T mỗi bị cáo từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho thưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng đã thu giữ.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận việc bị truy tố và xét xử là đúng người, đúng tội và khai báo diễn biến quá trình thực hiện hành vi bị truy tố đúng như bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng, các bị cáo đều đề nghị được cải tạo tại địa phương.

Chị Phan Thị D cho Đinh Văn Ch mượn 01 xe mô tô BKS 35K1-013.19, trong cốp xe có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 018363, 01 sổ hộ khẩu

số 430260597 đều mang tên Phan Thị D, bà Bùi Thị N là chủ sở hữu chiếc điện thoại PHILIPS đã cho Đinh Xuân T mượn, bà Ngô Thị Q là chủ sở hữu chiếc điện thoại SAMSUNG GALAXY J2 PRIME đã cho Đinh Văn Ch mượn. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình giải quyết vụ án đều khai báo không biết các bị cáo sử dụng điện thoại, xe máy của mình để làm phương tiện mua pháo nổ. Các tài sản trên đã được cơ quan điều tra trả lại đầy dủ, nguyên vẹn, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì.

Trong quá trình điều tra những người làm chứng đều khai báo đã chứng kiến các bị cáo có hành vi tàng trữ pháo nổ và bị công an phát hiện lập biên bản, diễn biến sự việc như bản cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết quả giám định, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/12/2018, bị cáo Đinh Văn Ch liên lạc và Đinh Xuân T đã cùng nhau đi mua pháo nổ nhằm mục đích đem về cất giữ, sử dụng, khoảng 14 giờ cùng ngày, tại ngõ 38, tổ dân phố 5, phường Trung Sơn, TP. Tam Điệp, khi Đinh Xuân T đang cất giữ 01 thùng caton đựng 7,172kg pháo nổ thì bị phát hiện, diễn biến sự việc.

[3] Hành vi mua, cất giữ 7,172kg pháo nổ để sử dụng của các bị cáo là trái phép, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương

Khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự quy định tội tàng trữ hàng cấm như sau:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239,

244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

….

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

…..”

Đối chiếu hành vi của các bị cáo với quy định nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của các bị cáo Đinh Văn Ch, Đinh Xuân T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố các bị cáo Đinh Văn Ch, Đinh Xuân T theo bản cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm. Trong đó, bị cáo Đinh Văn Ch là người khởi xướng, rủ rê, bị cáo Ch là người trực tiếp chuẩn bị tiền, liên hệ và giao dịch, giao tiền cho người bán pháo nổ. Bị cáo Đinh Xuân T là người thực hành, trực tiếp nhận và cất giữ toàn bộ số pháo nổ. Do vậy bị cáo Đinh Văn Ch giữ vai trò cao hơn bị cáo Đinh Xuân T trong vụ án này.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo trước khi phạm tội đều là người có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật lần nào.

[6] Xét tính chất hành vi phạm tội thấy cần áp dụng loại hình phạt tù đối với cả hai bị cáo. Tuy nhiện, các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, có nhiều tính tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luạt Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú và gia đình các bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Các bị cáo phạm tội nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Các vật chứng gồm số pháo nổ còn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành; 01 (một) chiếc áo dài tay màu nâu đã cũ bẩn, 01 (một) mảnh vải rèm đã cũ rách màu vàng cam, 01 (một) thùng bìa caton màu vàng đã cũ KT (28x27,5x37) (có mặt), 02 (hai) tui nilon màu trắng đã cũ, 01 (một) chiếc phong bì giấy bị xé rách

một đầu không còn giá trị sử dụng ; 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0989.419.048 trên mặt sim có các số 8984048000002494640 là phương tiện Đinh Văn Ch sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Chị Phan Thị D cho Đinh Văn Ch mượn 01 xe mô tô BKS 35K1-013.19, trong cốp xe có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 018363, 01 sổ hộ khẩu số 430260597 đều mang tên Phan Thị D, bà Bùi Thị N là chủ sở hữu chiếc điện thoại PHILIPS đã cho Đinh Xuân T mượn, bà Ngô Thị Q là chủ sở hữu chiếc điện thoại SAMSUNG GALAXY J2 PRIME đã cho Đinh Văn Ch mượn. Do những người này đều không biết các bị cáo sử dụng điện thoại, xe máy của mình để làm phương tiện mua pháo nổ nên Cơ quan điều tra trả lại tài sản cho họ là đúng pháp luật.

[8] Về nguồn gốc số pháo nổ: Bị cáo Đinh Văn Ch khai nhận liên lạc qua với một người không quen biết qua mạng xã hội Facebook và liên lạc với một người đàn ông qua điện thoại , tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tách tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng pháp luật.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự

- Căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

- Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đinh Văn Ch, Đinh Xuân T phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Đinh Văn Ch 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 23/01/2019.

Giao bị cáo Đinh Văn Ch cho Ủy ban nhân dân xã Yên Từ, huyện Yên Mô,

tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. Xử phạt bị cáo Đinh Xuân T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 23/01/2019.

Giao bị cáo Đinh Xuân T cho Ủy ban nhân dân xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy:

- 04 (bốn) hộp pháo, mỗi hộp bên trong có 47 quả pháo dạng ống còn lại trong mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3 và M4; 04 hộp pháo đều là pháo có đầy đủ các đặc tính của pháo nổ, khối lượng còn lại của các mẫu vật sau giám định lần lượt là M1=1,707kg, M2=1,747 kg, M3= 1,697 kg, M4=1,727 kg, được niêm phong vào trong một thùng bìa caton, theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định lập hồi 10 giờ ngày 20/12/2018;

- 01 (một) chiếc áo dài tay màu nâu đã cũ bẩn; 01 (một) mảnh vải rèm đã cũ rách màu vàng cam; 01 (một) thùng bìa caton màu vàng đã cũ KT (28x27,5x37) cm được niêm phong trong một thùng bìa caton theo quy định;

- 02 (hai) tui nilon màu trắng đã cũ;

- 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0989.419.048 trên mặt sim có các số 8984048000002494640 ;

- 01 (một) chiếc phong bì giấy bị xé rách một đầu, đã dùng để niêm phong điện thoại thu giữ của Đinh Văn Ch.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 08/01/2019 giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp

3. Về án phí: Các bị cáo Đinh Văn Ch và Đinh Xuân T mỗi người phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Quách Thành Trung